

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện biên chế năm 2017
và xây dựng kế hoạch biên chế năm 2018

Kính gửi: Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hoá.

Thực hiện Công văn số 1529/SNV-TCBC ngày 20/10/2017 của Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa về việc tiếp tục rà soát, đánh giá báo tình hình thực hiện biên chế năm 2017 và xây dựng kế hoạch biên chế năm 2018. Ủy ban nhân dân thị xã Bỉm Sơn tổng hợp báo cáo như sau:

I. Tiếp tục thực hiện việc rà soát, đánh giá tình hình thực hiện biên chế công chức hành chính năm 2017 và xây dựng kế hoạch biên chế hành chính năm 2018.

1. Số biên chế hành chính, lao động hợp đồng 68 được UBND tỉnh giao: **66 biên chế;**

- Số biên chế công chức hành chính, lao động hợp đồng 68 trong chỉ tiêu biên chế thực hiện đến ngày 20/10/2017: **66 biên chế;**

(Có biểu mẫu 1A kèm theo).

2. Số lượng (kèm theo danh sách) cán bộ, công chức nghỉ hưu theo quy định và thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ trong năm 2017 (tính từ ngày 01/01/2017 - 31/12/2017): **04 người.**

(Có biểu mẫu 1B kèm theo).

3. Báo cáo tổng hợp số lượng lao động hợp đồng có Quỹ lương, lao động hợp đồng ngoài biên chế làm chuyên môn nghiệp vụ, lao động hợp đồng theo Nghị định 68/NĐ-CP của Chính phủ trong các cơ quan hành chính nhà nước: **02 người.**

(Có biểu mẫu 1C kèm theo).

4. Đánh giá ưu điểm, khuyết điểm, kiến nghị trong việc quản lý và sử dụng biên chế công chức hành chính, lao động hợp đồng 68 năm 2017.

* Ưu điểm: Căn cứ số lượng biên chế được giao và vị trí việc làm, UBND Thị xã thực hiện việc sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã theo đúng quy định của Chính phủ và của UBND Tỉnh. Cán bộ, công chức hành chính và lao động hợp đồng 68 được sắp xếp, bố trí phù hợp vị trí việc làm trong chỉ tiêu biên chế được tỉnh phân bổ và theo đúng quy định.

* Hạn chế, khuyết điểm: Biên chế công chức hành chính được UBND tỉnh giao có hạn, nhiệm vụ QLNN được giao tăng thêm và yêu cầu đòi hỏi của sự phát triển đô thị; một số lĩnh vực QLNN về quy hoạch đô thị, đất đai, môi trường, kinh tế tư nhân, ứng dụng tin học, cải cách hành chính,...không đủ điều

kiện về nhân lực quản lý nên gặp nhiều khó khăn, nhiều vi phạm không được phát hiện kịp thời để xử lý.

* Kiến nghị:

+ UBND Thị xã Bim Sơn đề nghị Sở Nội vụ, UBND Tỉnh giữ nguyên biên chế công chức hành chính năm 2018 là: **66 biên chế, (trong đó: 62 công chức hành chính, 04 HĐ 68)**. Lý do: Thị xã Bim Sơn đang xây dựng Đề án lên Thành phố và công tác giải phóng mặt của Thị xã đang trong giai đoạn thực hiện nhiều dự án (khoảng 20 dự án với diện tích cần GPMB khoảng 350 ha). Thị xã Bim Sơn sẽ tinh giản biên chế bù vào các năm sau theo kế hoạch trung hạn 2017-2020.

+ Đề nghị UBND Tỉnh cho chủ trương để UBND cấp huyện ký hợp đồng có quỹ lương do ngân sách nhà nước đảm bảo đối với một số nhiệm vụ: 01 HĐLĐ Quản trị mạng, 01 HĐLĐ Phục vụ kiêm Thủ quỹ cơ quan UBND Thị xã.

5. Đề xuất nhu cầu biên chế và lao động hợp đồng 68 năm 2018 của UBND thị xã Bim Sơn (Đảm bảo nguyên tắc giảm 50% số nghỉ hưu và tinh giản biên chế theo quy định của Chính phủ và Đề án tinh giản biên chế của UBND Thị xã).

(Có biểu mẫu số 1A, 1B, 1C kèm theo).

II. Đánh giá tình hình thực hiện số lượng người làm việc năm 2017 trong các đơn vị sự nghiệp công lập và kế hoạch số lượng người làm việc năm 2018.

1. Số lượng người làm việc năm 2017:

a. Số lượng người làm việc được UBND tỉnh giao năm 2017: **609 biên chế (Sự nghiệp Giáo dục 583; Sự nghiệp khác 26);**

* **Sự nghiệp giáo dục: 583 biên chế. Bao gồm:**

+ Mầm non: 199 biên chế;

+ Tiểu học: 203 biên chế;

+ Trung học cơ sở: 162 biên chế;

+ Trung tâm giáo dục thường xuyên: 08 biên chế;

+ Trung cấp nghề: 11 biên chế;

* **Sự nghiệp khác: 26 biên chế. Bao gồm:**

+ Trung tâm Văn hoá - Thể dục Thể thao: 11 biên chế;

+ Đài Truyền thanh: 07 biên chế;

+ Trạm khuyến nông - khuyến lâm: 03 biên chế;

+ Đội Kiểm tra quy tắc đô thị: 05 biên chế.

b. Số lượng người làm việc, lao động hợp đồng 68 trong chỉ tiêu biên chế thực hiện đến ngày 20/10/2017: **554 biên chế.**

* **Sự nghiệp giáo dục: 532 biên chế. Bao gồm:**

+ Mầm non: 150 biên chế;

+ Tiểu học: 202 + 01 Kế toán phòng GD&ĐT: 203 biên chế;

+ Trung học cơ sở: 162 biên chế;

+ Trung tâm giáo dục thường xuyên: 06 biên chế;

+ Trung cấp nghề: 11 biên chế;
(*Có biểu mẫu số 2A, 3, 4, 5, 6A kèm theo*).

*** Sự nghiệp khác: 22 biên chế. Bao gồm:**

+ Trung tâm Văn hoá - Thể dục Thể thao: 9 biên chế;
+ Đài Truyền thanh: 06 biên chế;
+ Trạm khuyến nông - khuyến lâm: 03 biên chế;
+ Đội Kiểm tra quy tắc đô thị: 04 biên chế.

(*Có biểu mẫu số 2A kèm theo*).

2. Số lượng (kèm theo danh sách) cán bộ, công chức nghỉ hưu theo quy định và thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ trong năm 2017 (tính từ ngày 01/01/2017 - 31/12/2017): **27 người**.

(*Có biểu mẫu số 2B kèm theo*).

3. Báo cáo tổng hợp số lượng lao động hợp đồng có Quỹ lương, lao động hợp đồng ngoài biên chế làm chuyên môn nghiệp vụ, lao động hợp đồng theo Nghị định 68/NĐ-CP của Chính phủ trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND Thị xã: **111 người**, trong đó: (60 LĐHĐ ngoài biên chế do Chủ tịch UBND Thị xã ký, 51 LĐHĐ ngoài biên chế do thủ trưởng đơn vị sự nghiệp trực thuộc ký).

(*Có biểu mẫu số 2C kèm theo*).

4. Đánh giá ưu điểm, khuyết điểm, kiến nghị trong việc quản lý và sử dụng số lượng người làm việc, lao động hợp đồng năm 2017.

* Ưu điểm:

- Căn cứ số lượng người làm việc được UBND tỉnh giao, định mức biên chế hàng năm được tính đúng, tính đủ theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo và của UBND tỉnh đối với từng cấp học, ngành học. Chủ động bố trí lực lượng giáo viên hiện có để đảm bảo đủ, hợp lý về cơ cấu bộ môn;

- Ủy ban nhân dân thị xã Bim Sơn đã thực hiện nghiêm túc việc quản lý, điều động, tiếp nhận, tuyển dụng, hợp đồng, bố trí, sắp xếp giáo viên; thực hiện điều động từ nơi thừa đến nơi thiếu, bảo đảm dân chủ, công khai, đảm bảo sự ổn định và phát triển đối với từng trường và của bậc học

* Hạn chế, khuyết điểm:

- Biên chế sự nghiệp giáo dục còn nhiều bất cập do chịu sự biến động của sĩ số học sinh theo từng giai đoạn nên dẫn đến tình trạng thừa, thiếu giáo viên. So với Nhu cầu số lượng người làm việc năm học 2017-2018 tính theo định mức tại Quyết định số 3185/QĐ-UBND của UBND tỉnh, Thị xã Bim Sơn đều thiếu giáo viên của cả 3 cấp học;

- Đối với biên chế trường Trung cấp nghề Bim Sơn được tỉnh phân bổ 11 biên chế, nhưng nhu cầu thực tế công tác dạy nghề được duyệt hàng năm cần phải hợp đồng thêm nhiều giáo viên nghề, nhưng hầu hết trường chỉ ký hợp đồng xác định thời hạn, giáo viên không được hưởng phụ cấp thâm niên nhà giáo nên ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo của trường.

*** Kiến nghị:**

- Đề nghị UBND Tỉnh phân bổ biên chế giáo dục trên cơ sở nhiệm vụ phát triển giáo dục của từng bậc học được duyệt, theo định mức tại Quyết định số 3185/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; hoặc có cơ chế để Thị xã được ký hợp đồng giáo viên áp dụng như đối với giáo viên bậc mầm non theo Quyết định số 60/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

5. Đề xuất chỉ tiêu, số lượng người làm việc và lao động hợp đồng 68 năm 2018 (Đảm bảo nguyên tắc giảm 50% số nghỉ hưu và tinh giản biên chế theo quy định của Chính phủ và Đề án tinh giản biên chế của UBND Thị xã).

(Có biểu mẫu số 2A, 2B, 2C kèm theo).

III. Tiếp tục thực hiện rà soát, tổng hợp số trường, số lớp, số học sinh của năm học 2017-2018.

1. Căn cứ Quyết định số 3185/QĐ-UBND ngày 23/8/2016 của UBND tỉnh về việc quy định mức bình quân học sinh/lớp học và định mức biên chế cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên hành chính của các trường MN, TH, THCS, TH&THCS trên địa bàn để xây dựng kế hoạch số lượng người làm việc trong các trường MN, TH, THCS, TH&THCS năm học tính đến thời điểm 30/9/2017; đồng thời căn cứ chỉ tiêu số lượng người làm việc được UBND tỉnh giao cho từng cấp học năm 2017 và nhu cầu số lượng người làm việc năm 2018 tính theo định mức quy định tại Quyết định số 3185/QĐ-UBND ngày 23/8/2016 của UBND tỉnh, đề xuất việc điều chỉnh chỉ tiêu số lượng người làm việc được giao của cấp học thừa cho cấp học thiếu.

Qui mô năm học 2017-2018:

- Bậc Mầm non: Có 8/8 trường hạng 1; Tổng số 118 nhóm lớp (Trong đó Nhà trẻ: 35 nhóm với 665 cháu, Mẫu giáo: 83 lớp với 2477 cháu). Nhu cầu biên chế cần 233 người (Trong đó, CBQL: 24; Giáo viên: 201; Nhân viên HC:8). Biên chế được giao 199, thiếu so với biên chế được giao 34.

- Bậc Tiểu học: Có 7 trường và 2 trường Liên cấp có lớp tiểu học. Tổng số 160 lớp tiểu học với 5020 học sinh. Nhu cầu biên chế 258 người (Trong đó, CBQL: 19, Giáo viên: 217, Nhân viên: 18, TPTĐ: 4). Biên chế được giao 203, thiếu so với biên chế được giao 55.

- Bậc THCS: Có 6 trường và 2 trường Liên cấp có lớp THCS. Tổng số 77 lớp THCS với 3016 học sinh. Nhu cầu biên chế 176 người (Trong đó, CBQL: 15, Giáo viên: 143, Nhân viên HC: 14, TPTĐ: 4). Biên chế được giao 162, thiếu so với biên chế được giao 14.

(Có biểu mẫu số 3, 4, 5, 6A, 6B kèm theo).

2. Đề xuất đối với các đơn vị sự nghiệp công lập có thu, tự đảm bảo một phần kinh phí hoạt động thường xuyên để xác định.

- Thực hiện cơ chế tự chủ chuyên một phần số lượng người làm việc được UBND tỉnh giao năm 2017 hưởng lương từ ngân sách nhà nước sang hưởng

lượng từ nguồn thu của đơn vị: **03 biên chế của Ban Quản lý di tích thị xã Bim Sơn;**

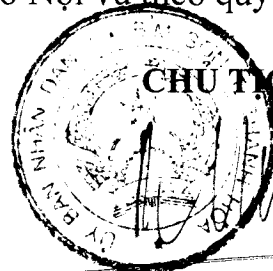
- Đề xuất UBND tỉnh phê duyệt số lượng người làm việc tăng thêm do kinh phí của đơn vị trả lương, không hưởng lương từ ngân sách nhà nước: **46 biên chế, bao gồm (16 Đội Kiểm tra Quy tắc đô thị, 09 Ban Quản lý di tích, 11 Văn phòng Đăng ký QSD Đất, 10 Ban Giải phóng mặt bằng Thị xã đề xuất tăng thêm nhiệm vụ cho Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Thị xã).**

(Có biểu mẫu số 9 kèm theo).

Ủy ban nhân dân thị xã Bim Sơn báo cáo Sở Nội vụ theo quy định./ *Muu*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, NV.



Bùi Huy Hùng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌM SƠN**

Biểu số 1A

TỜNG HỢP

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC HÀNH CHÍNH, LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG THEO NGHỊ ĐỊNH 68/200/NĐ-CP CỦA CHÍNH PHỦ NĂM 2017 VÀ ĐỀ XUẤT KẾ HOẠCH BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC HÀNH CHÍNH NĂM 2018

(Kèm theo Báo cáo số: 173/BC-UBND ngày 26/10/2017 của Ủy ban nhân dân thị xã Bim Sơn)

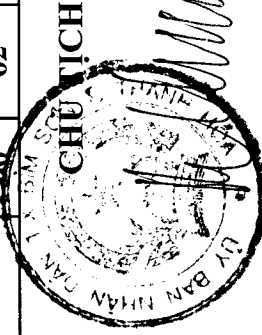
TT	Tên cơ quan, đơn vị	Biên chế được giao năm 2015	Biên chế được giao năm 2017		Số biên chế thực hiện tính đến ngày 20/10/2017	Số biên chế Lao động tỉnh HD 68	Số lượng cán bộ, công chức nghỉ hưu đúng tuổi, thực hiện tinh giản biên chế năm 2017 theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của (tính từ 01/01/2017-31/12/2017)	Nghỉ hưu đúng tuổi	Thực hiện tinh giản	Đề xuất Kế hoạch biên chế năm 2018			Ghi chú
			BC Hành chính	Lao động HD 68						Tổng số	Biên chế HC	Lao động HD 68	
I	UBND cấp huyện	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
II	Cơ quan HĐND Thị xã Bim Sơn (cán bộ chuyên trách)												
1	Chủ tịch, các PCT HĐND cấp huyện	1	2		2					2	2		
1.1	Ủy viên TT HĐND	1											
1.2	Ban VHXH		1		1					1	1		
1.3	Ban Kinh tế - Ngân sách		1		1					1	1		
1.4	Cơ quan UBND Thị xã Bim Sơn												
2	Chủ tịch, Phó Chủ tịch	3	3		3					3	3		
2.1	Văn phòng	14	11	3	11	3				14	10	4	Đề xuất chuyển Nguyễn Thị Tới sang HD 68
2.2	Phòng Nội vụ	4	4		4		2	2		4	4		
2.3	Phòng Lao động TBXH	4	5		5		1	1		4	4		
2.4	Thanh tra Thị xã	4			4					4	4		
2.5													

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Biên chế được giao năm 2015	Biên chế được giao năm 2017		Số biên chế thực hiện tính đến ngày 20/10/2017		Số lượng cán bộ, công chức nghỉ hưu đúng tuổi, thực hiện tinh giản biên chế năm 2017 theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của (tính từ 01/01/2017-31/12/2017)		Thực hiện tinh giản	Đề xuất Kế hoạch biên chế năm 2018			Ghi chú
			BC Hành chính	Lao động HD 68	BC Hành chính	Lao động HD 68	Tổng số	Nghỉ hưu đúng tuổi		Tổng số	Biên chế HC	Lao động HD 68	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
2.6	Phòng Tư pháp	3	3		3					3	3		
2.7	Phòng Văn hóa thông tin	4	3		3					3	3		
2.8	Phòng Tài nguyên Môi trường	5	5		5					5	5		
2.9	Phòng Tài chính - Kế hoạch	6	6		6		1	1		6	6		01 Biệt phái về CC Kế toán p. Bắc Sơn
2.1	Phòng Quản lý đô thị	5	3		3					5	5		
2.11	Phòng Kinh tế	5	5		5					4	4		01 luân chuyển làm Chủ tịch p. Đông
2.12	Phòng Giáo dục & Đào tạo	5	5		5					5	5		
2.13	Phòng Y tế	3	2		2					2	2		
	Tổng cộng	67	63	3	63	3				66	62	4	

TRƯỞNG PHÒNG NỘI VỤ



Thịnh Văn Phong



Bùi Huy Hùng

TỔNG HỢP

**DANH SÁCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC NGHỈ HƯU ĐÚNG TUỔI VÀ THỰC HIỆN TINH GIẢM BIÊN
CHẾ THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 108/2014/NĐ-CP CỦA CHÍNH PHỦ NĂM 2017
(Từ 01/01/2017 đến 31/12/2017)**

(Kèm theo Báo cáo số: 173/BC-UBND ngày 26/10/2017 của Ủy ban nhân dân thị xã Bim Sơn)

TT	Họ Và Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức vụ, chức danh	Đơn vị công tác	Ghi chú
		Nam	Nữ			
	2	3	4	5	6	7
1	Đặng Trường Thọ	2/19/1957		Trưởng phòng Nội vụ	Phòng Nội vụ, UBND	
2	Lê Văn Thức	3/6/1957		Phó TP Tài chính - KH	Phòng Tài chính - KH	
3	Trần Văn Cần	10/20/1957		Phó TP Nội vụ	Phòng Nội vụ, UBND	
4	Trần Thị Chánh		10/12/1962	Chuyên viên	Phòng Lao động TB&XH, UBND	

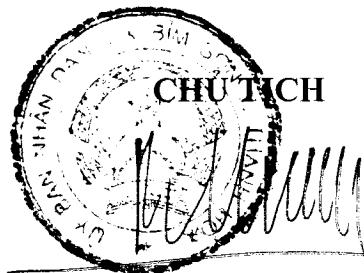
Danh sách có 4 người

TRƯỞNG PHÒNG NỘI VỤ



Thịnh Văn Phong

CHỦ TỊCH



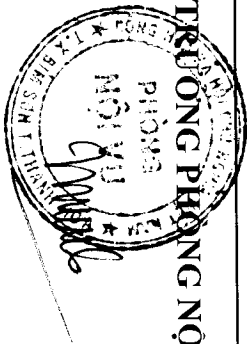
Bùi Huy Hùng

TỔNG HỢP
SỐ LƯỢNG LĐHĐ CÓ QUỸ LƯƠNG, LĐHĐ NGOÀI BIÊN CHẾ LÀM CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ
TRONG CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Báo cáo số: 173/BC-UBND ngày 26/10/2017 của Ủy ban nhân dân thị xã Bim Sơn)

TT	Đơn vị	Số lượng LĐHĐ có quỹ lương	Số văn bản, Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao hợp đồng lao động có quỹ lương	Số lượng LĐHĐ ngoài biên chế do Giám đốc Sở, Chủ tịch UBND cấp huyện ký			Số lượng LĐHĐ ngoài biên chế do Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp trực thuộc ký.			Chi chú
				Tổng số	HĐLĐ làm Chuyên môn nghiệp vụ	Hợp đồng LĐ 68	Tổng số	HĐLĐ làm Chuyên môn nghiệp vụ	Hợp đồng LĐ 68	
I	2	3	4		5	6		7	8	9
II UBND cấp huyện										
I Cơ quan UBND cấp										
2.1	Văn phòng			2	2					- 01 HĐLĐ Quản trị mạng - 01 HĐLĐ Thủ quỹ kiêm Phục vụ cơ quan UBND Thị xã

TRƯỞNG PHÒNG NỘI VỤ



Thịnh Văn Phong

CHỦ TỊCH

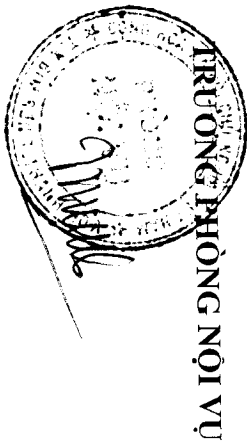


Bùi Huy Hùng

TỔNG HỢP
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC NĂM 2017 TRONG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP
CÔNG LẬP VÀ ĐỀ XUẤT KẾ HOẠCH GIAO NĂM 2018

(Kèm theo Báo cáo số: 173/BC-UBND ngày 26/10/2017 của Ủy ban nhân dân thị xã Bim Sơn)

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc được giao năm 2015	Số lượng người làm việc được giao năm 2017			Số lượng người làm việc thực hiện tính đến 20/10/2017			Số lượng Cán bộ, viên chức nghỉ hưu đúng tuổi, thực hiện tình gián biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ năm 2017 (Từ 01/01/2017 - 31/12/2017)			Đề xuất chỉ tiêu số lượng người làm việc năm 2018			Ghi chú
			Tổng số	Số lượng người làm việc	Lao động HD 68	Tổng số	Số lượng người làm việc	Lao động HD 68	Tổng số	Nghỉ hưu đúng tuổi	Thực hiện tình gián	Tổng số	Số lượng người làm việc	Lao động HD 68	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	11	12	13	14	15	16	17
II Đơn vị trực thuộc UBND TX Bim Sơn															
1	Trung tâm Văn hóa.	11	11	11		9						11	11		
2	Đài PTTH	7	7	7		6						7	7		
3	Trạm khuyến nông	3	3	3		3						3	3		
4	Đội Kiểm tra Quy tắc đô thị	5	5	5		4						21	5	16	
5	Trung tâm Giáo dục TX	8	8	8		6	6					8	8		
6	Trường TC nghề Bim Sơn	11	11	11		11	11					16	11		5
7	Ban Quản lý Di tích	3	3	3		9	9					12	12		thực hiện cơ chế tự
8	Ban Quản lý Dự Án		15	15		12	12					15	15		thực hiện cơ chế tự
Tổng cộng:		48	63	63		60	38					93	72	21	



TRƯỞNG PHÒNG NỘI VỤ

Thịnh Văn Phong



CHỦ MỊCH

Bùi Huy Hùng

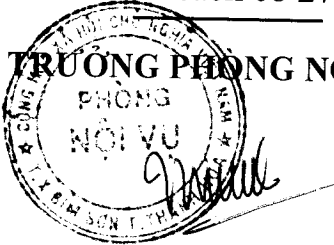
**TỔNG HỢP
DANH SÁCH VIÊN CHỨC NGHỈ HƯU ĐÚNG TUỔI VÀ THỰC HIỆN TÌNH GIẢM BIÊN CHẾ
THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 108/2014/NĐ-CP CỦA CHÍNH PHỦ NĂM 2017
(tính từ 01/01/2017-31/12/2017)**

(Kèm theo Báo cáo số: 173/BC-UBND ngày 26/10/2017 của Ủy ban nhân dân thị xã Bỉm Sơn)

TT	Họ Và Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức vụ, chức danh	Đơn vị công tác	Ghi chú
		Nam	Nữ			
1	2	3	4	5	6	7
1	Nguyễn Thị Diệp		12/14/1961	Giáo viên	MN Đông Sơn	
2	Phan Thị Mai		3/15/1962	Giáo viên	MN Xi Măng	
3	Vũ Thị Hoa		5/1/1962	Giáo viên	MN Ba Đình	
4	Trần Thị Hạnh		9/12/1962	Giáo viên	MN Ba Đình	
5	Lương Thị Huỳnh		6/26/1962	P. Hiệu	MN Phú Sơn	
6	Trần Thị Minh Oanh		11/14/1962	Giáo viên	TH Quang Trung	
7	Nguyễn Thị Thành		9/10/1962	Giáo viên	TH Bắc Sơn	
8	Nguyễn Thị Khuyến		3/15/1962	Giáo viên	TH Bắc Sơn	
9	Đỗ Thị Liên		10/13/1962	Giáo viên	TH Đông Sơn	
10	Nguyễn Thị Kim		7/24/1962	Giáo viên	TH Đông Sơn	
11	Hoàng Thị Huân		10/6/1962	Giáo viên	TH Đông Sơn	
12	Đỗ Thị Bích Liên		1/1/1962	Giáo viên	TH Ngọc Trạo	
13	Trần Thị Hiên		5/1/1962	Giáo viên	THCS Ba Đình	
14	Vũ Thị Xuyên		12/30/1961	Giáo viên	THCS Ba Đình	
15	Cao Thị Liên		2/2/1962	P. Hiệu	THCS Bắc Sơn	
16	Lê Thị Phượng		9/1/1964	Giáo viên	THCS Bắc Sơn	Nghỉ tinh giản 100%
17	Tạ Thị Loan		12/9/1962	Giáo viên	THCS Quang Trung	
18	Trịnh Thị Minh		2/2/1962	Kế toán	THCS Quang Trung	
19	Lê Thị Mai		10/22/1962	Giáo viên	THCS Xi Măng	
20	Phạm Văn Mạnh	3/14/1957		P. Hiệu	THCS Xi Măng	
21	Cù Thị Kim Quang		6/3/1962	Giáo viên	THCS Lê Quý Đôn	
22	Trần Văn Phương	8/25/1957		P. Hiệu	THCS Lê Quý Đôn	

TT	Họ Và Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức vụ, chức danh	Đơn vị công tác	Ghi chú
		Nam	Nữ			
1	2	3	4	5	6	7
23	Nguyễn Trọng Thái	7/7/1960		Giáo viên	THCS Ngọc Trạo	Nghỉ tinh giản 100
24	Mai Thị Thuận	7/10/1967		Giáo viên	TH Ba Đình	Nghỉ tinh giản 100
25	Vũ Thị Bình	10/7/1964		Giáo viên	MN Xi Măng	Nghỉ tinh giản 100
26	Trần Thị Ngà	3/14/1965		Giáo viên	THCS Quang Trung	Nghỉ tinh giản 100
27	Nguyễn Thị Phi	5/19/1967		Giáo viên	THCS Bắc Sơn	Nghỉ tinh giản 100

Danh sách có 27 người



TRƯỞNG PHÒNG NỘI VỤ

Thịnh Văn Phong



CHỦ TỊCH

Bùi Huy Hùng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌM SƠN**

Biểu 2C

**TỔNG HỢP
SỐ LƯỢNG LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG CÓ QUỸ LƯƠNG, LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG NGOÀI BIÊN CHẾ LÀM CHUYÊN MÔN
NGHIỆP VỤ TRONG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TRỰC THUỘC SỞ, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP TRỰC THUỘC
UBND TỈNH, UBND CẤP HUYỆN)**

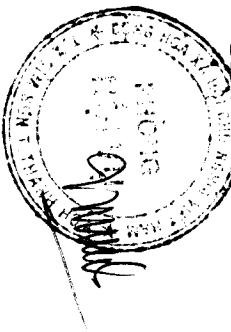
(Kèm theo Báo cáo số: 173/BC-UBND ngày 26/10/2017 của Ủy ban nhân dân thị xã Bim Sơn)

TT	Đơn vị	Số lượng người lao động hợp đồng có quỹ lương được giao năm 2017	Định suất lương được giao	Số văn bản, Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao hợp đồng lao động có quỹ lương, định suất lương	Số lượng LDHD ngoài biên chế do Giám đốc Sở, Chủ tịch UBND cấp huyện ký			Số lượng LDHD ngoài biên chế do Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp trực thuộc ký.		
					Tổng số	HDLD làm Chuyên môn nghiệp vụ	Hợp đồng LD 68	Tổng số	HDLD làm Chuyên môn nghiệp vụ	Hợp đồng LD 68
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
Tổng cộng					60	60		51	51	
I Đơn vị trực thuộc UBND cấp huyện					27	27		51	51	
1	Trung tâm Văn hóa.				1	1		1	1	
2	Đài PTTH				1	1		1	1	
3	Đội Kiểm tra quy tắc đô thị				16	16				
4	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên				5	5		18	18	
5	Trường TC nghề (nếu có)				5	5		31	31	
6	Ban Quản lý di tích									
II	Sự nghiệp Giáo dục	3			33	33				

TT	Đơn vị	Số lượng người lao động hợp đồng có quỹ lương được giao năm 2017	Định suất lương được giao	Số văn bản, Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao hợp đồng lao động có quỹ lương, định suất lương	Số lượng LĐHD ngoài biên chế do Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp trực thuộc ký.			Số lượng LĐHD ngoài biên chế do Giám đốc Sở, Chủ tịch UBND cấp huyện ký		
					Tổng số	HĐLĐ làm Chuyên môn nghiệp vụ	Hợp đồng LĐ 68	Tổng số	HĐLĐ làm Chuyên môn nghiệp vụ	Hợp đồng LĐ 68
1	Mầm non					9	9			
	MN Bắc Sơn					1	1			
	MN Quang Trung					1	1			
	MN Phú Sơn					2	2			
	MN Lam Sơn					1	1			
	MN Xi Măng					1	1			
	MN Đông Sơn					2	2			
	MN Hà Lan					1	1			
2	Tiểu học					18	18			
	TH Ba Đình					4	4			
	TH Đông Sơn					2	2			
	TH Hà Lan					4	4			
	TH Lam Sơn 1					2	2			
	TH Lam Sơn 3					2	2			
	TH Ngọc Trạo					4	4			
3	THCS					2	2			
	THCS Lê Quý Đôn					2	2			
4	Liên cấp TH7THCS					4	4			

TT	Đơn vị	Số lượng người Lao động hợp đồng có quỹ lương được giao năm 2017	Định suất lương được giao	Số văn bản, Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao hợp đồng lao động có quỹ lương, định suất lương	Số lượng LDHD ngoài biên chế do Giám đốc Sở, Chủ tịch UBND cấp huyện ký			Số lượng LDHD ngoài biên chế do Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp trực thuộc ký.		
					Tổng số	HDLD làm Chuyên môn nghiệp vụ	Hợp đồng LD 68	Tổng số	HDLD làm Chuyên môn nghiệp vụ	Hợp đồng LD 68
	TH&THCS Quang Trung				3	3				
	TH&THCS Phú Sơn				1	1				

TRƯỞNG PHÒNG NỘI VỤ



Thịnh Văn Phong



CHỦ TỊCH

Bùi Huy Hùng

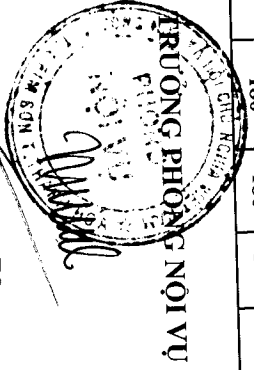
**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌM SƠN**

TỔNG HỢP

**SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC NĂM 2017 TRONG CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC
VÀ ĐỀ XUẤT KẾ HOẠCH GIAO NĂM HỌC 2017-2018**

(Kèm theo Báo cáo số: 173/BC-UBND ngày 26/10/2017 của Ủy ban nhân dân thị xã Bim Sơn)

TT	Tên trường	Số lượng người làm việc được giao năm 2015	Số lượng người làm việc được giao năm 2017	Số lượng người làm việc thực hiện đến ngày 20/10/2017				Số lượng viên chức nghỉ hưu đúng tuổi và thực hiện tinh giản biên chế theo ND CP năm 2017 (Từ 01/01/2017 - 31/12/2017)	Đề xuất Kế hoạch năm học 2017-2018										Tăng (+), giảm (-) giữa nhu cầu số lượng người làm việc năm 2018 so với số lượng người làm việc được giao năm 2017		
				Tổng số	Cán bộ quản lý	Giáo viên	NVHC		Tổng số	Nghỉ hưu đúng tuổi	Thực hiện tinh giản	Hạng trường	Số lớp		Số học sinh		Tổng số	Cán bộ quản lý		Giáo viên	Đoàn đội
1	TH Ba Đình	46	46	46	3	41	2	1	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
2	TH Đông Sơn	23	23	24	2	21	1	1	1	III	3	3	15	107	528	31	2	26	0.5	2	8
3	TH Hà Lan	15	15	11	2	8	1	1	1	III	6	4	171	102	18	2	13	0.5	2	2	3
4	TH Lam Sơn 1	15	15	16	2	13	1	1	1	III	3	6	107	172	17	2	13	0.5	2	2	8
5	TH Lam Sơn 3	22	22	23	2	19	2	2	2	III	11	8	341	238	30	2	25	0.5	3	3	5
6	TH Bắc Sơn	29	29	30	3	25	2	2	2	I	13	8	363	229	34	3	28	0.5	2	2	11
7	TH Ngọc Trạo	30	30	29	2	25	2	1	1	II	3	3	22	90	723	41	2	37	0.5	2	11
	Tổng cộng	180	180	179	16	152	11	5	4	1	62	78	1929	2561	228	16	192	3.5	16	16	48

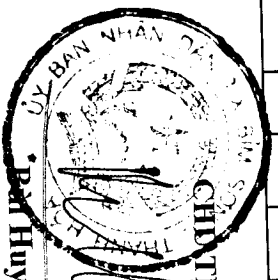


Thịnh Văn Phong

TRƯỞNG PHÒNG GDĐT

[Handwritten signature]

Phạm Xuân Duy



Phan Huy Hùng

TỔNG HỢP
SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC NĂM 2017 TRONG CÁC TRƯỜNG THCS
VÀ ĐỀ XUẤT KẾ HOẠCH GIAO NĂM HỌC 2017-2018

(Kèm theo Báo cáo số: 173/BC-UBND ngày 26/10/2017 của Ủy ban nhân dân thị xã Bim Sơn)

TT	Tên trường	Số lượng người làm việc được giao năm 2015	Số lượng người làm việc được giao năm 2017	Số lượng người làm việc thực hiện tính đến ngày 20/10/2017				Số lượng viên chức nghỉ hưu đang tuổi và thực hiện tính gián biên chế theo ND 108/2014/ND-CP của CP năm 2017 (Từ 01/01/2017-31/12/2017)				Đề xuất kế hoạch năm học 2017-2018							Tăng (+), giảm (-) giữa nhu cầu số lượng người làm việc năm 2018 so với số lượng người làm việc được giao năm 2017
				Tổng số	Cán bộ quản lý	Giáo viên	Nhân viên hành chính	Tổng số	Nghỉ hưu đang tuổi	Thực hiện tính gián	Hạng trường	Số lớp	Số học sinh	Tổng số	Cán bộ quản lý	Giáo viên	Đoàn đội	Nhân viên hành chính	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
1	THCS Bắc Sơn	20	18	18	1	15	2	2	1	1	III	8	309	19	2	15	0.5	2	1
2	THCS Ngọc Trạo	19	19	20	2	16	2	1		1	III	8	334	19	2	15	0.5	2	0
3	THCS Ba Đình	38	36	35	3	30	2	1	1		II	18	722	38	2	33	0.5	2	2
4	THCS Lê Quý Đôn	32	32	28	1	25	2	2	2		III	16	682	34	2	30	0.5	2	2
5	THCS Xi Măng	26	24	23	2	19	2	1	1		III	12	460	27	2	22	0.5	2	3
6	THCS Hà Lan	14	14	16	2	12	2				III	6	177	16	2	11	0.5	2	2
	Tổng Cộng	149	143	140	11	117	12	7	5	2		68	2684	153	12	126	3	12	10



Thịnh Văn Phong

TRƯỞNG PHÒNG NỘI VỤ

TP Giảng Đức



Bùi Huy Hùng

CHỦ TỊCH

THỊ XÃ BÌM SƠN

TỔNG HỢP

BÁO CÁO SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC NĂM 2016-2017 TRONG CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ (TRƯỜNG LIÊN CẤP) VÀ ĐỀ XUẤT KẾ HOẠCH GIAO NĂM 2017-2018

(Kèm theo Báo cáo số: 173/BC-UBND ngày 26/10/2017 của Ủy ban nhân dân thị xã Bim Sơn)

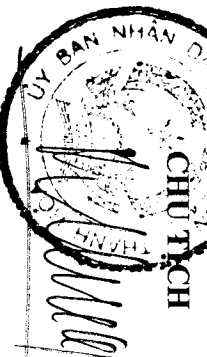
TT	Tên trường	Số lượng người làm việc được giao năm 2015	Số lượng người làm việc được giao năm 2017	Số lượng người làm việc thực hiện đến ngày 20/10/2017				Số lượng viên chức nghỉ hưu đúng tuổi và thực hiện tinh giản biên chế theo ND 108/2014/NĐ-CP của CP năm 2017 (Trừ 01/01/2017-31/12/2017)	Đề xuất Kế hoạch năm học 2017-2018	Tăng (+), giảm (-) giữa nhu cầu số lượng người làm việc năm 2018 so với số lượng người làm việc năm 2017												
				Tổng số	Cán bộ quản lý	Giáo viên	Nhân viên hành chính				Số lớp	Số học sinh	Giáo viên	Đoàn đội	Nhân viên hành chính							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
	Tổng Cộng		42	46	6	38	2	3	2	1		20	9	530	332	53	6	25	17	1	4	11
1	TH&THCS Quang Trung		23	21	3	17	1				11	13	4	350	139	28	3	16	7	0.5	2	5
2	TH&THCS Phú Sơn		19	25	3	21	1	3	2	1	11	7	5	180	193	25	3	9	10	0.5	2	6

Giao năm 2017: Quang Trung 23 (TH: 15, THCS: 8); Phú Sơn 19 (TH: 8, THCS: 11). So với biên chế được giao. Quang Trung thiếu 5 TH; Phú Sơn thiếu 3 TH và 4 THCS

TRƯỞNG PHÒNG NỘI VỤ

TRƯỞNG PHÒNG GDDT

CHỦ TỊCH



Phạm Văn Phong

Phạm Xuân Duy

Bùi Huy Hùng

TỔNG HỢP
SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC ĐƯỢC GIAO, THỰC HIỆN NĂM HỌC 2016 - 2017.
ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHUYỂN GIỮA CÁC CẤP HỌC VÀ GIAO CHỈ TIÊU NGƯỜI LÀM VIỆC NĂM HỌC 2017-2018
CỦA CÁC TRƯỜNG MẦM NON, TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ THUỘC UBND HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ

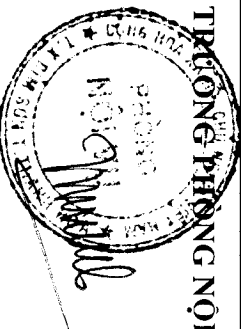
(Kèm theo Báo cáo số: 173/BC-UBND ngày 26/10/2017 của Ủy ban nhân dân thị xã Bim Sơn)

TT	Cấp học	Số lượng người làm việc, lao động hợp đồng giáo viên mầm non theo Quyết định số 60/QĐ-TTg, LDHD giáo viên tiếng Anh được giao						Số lượng người làm việc, lao động hợp đồng giáo viên mầm non theo Quyết định số 60/QĐ-TTg, giáo viên tiếng Anh thực hiện tính đến ngày 20/10/2017						Thừa (+) thiếu (-) giữa số lượng được giao so với số lượng thực hiện tính đến 20/10/2017						Số học sinh hiện có tính đến ngày 20/10/2017	Nhu cầu số lượng người làm việc năm học 2017-2018 tính theo định mức tại Quyết định số 3185/QĐ-UBND	Tăng (+), giảm (-) giữa nhu cầu số lượng người làm việc năm học 2017-2018 so với số lượng người làm việc được giao Năm học 2016-2017	Đề xuất điều chuyển số lượng người làm việc		Đề xuất điều chuyển số lượng người làm việc
		Tổng số	Số lượng người làm việc	Số lượng LDHD giáo viên Mầm non theo QĐ 60/QĐ-TTg	Số lượng LDHD giáo viên tiếng Anh	Tổng số	Số lượng người làm việc	Số LDHD theo 60	Số lượng LDHD giáo viên tiếng Anh	Tổng số	Số lượng người làm việc	Số lượng LDHD giáo viên mầm non	Số lượng LDHD giáo viên tiếng anh	thừa của cấp THCS cho	cấp Mầm non	cấp Tiểu học	thừa của cấp Tiểu học cho cấp Mầm non								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12=4-8	13=5-9	14=6-10	15	16	17	18	19	20						
Tổng cộng		26	26	26		19	19	19			7	7		11178	667	103									
1	Trung học cơ sở													3016	176	14									
2	Tiểu học													5020	258	55									
3	Mầm non	26	26	26		19	19	19			7	7		3142	233	34									

TRƯỞNG PHÒNG NỘI VỤ

TRƯỞNG PHÒNG GDĐT

CHỦ TỊCH



Thịnh Văn Phong

Phạm Xuân Duy



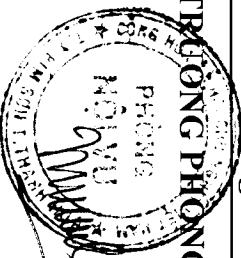
Bùi Huy Hùng

TỔNG HỢP
SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC (BIÊN CHẾ) ĐƯỢC GIAO NĂM 2017, ĐỀ XUẤT GIẢM TRỪ ĐỂ CHUYÊN SANG THỰC HIỆN SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC THEO CƠ CHẾ TỰ CHỦ; ĐỀ XUẤT SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TĂNG THÊM THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ TỰ CHỦ

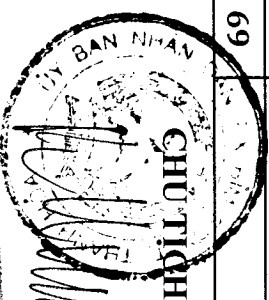
(Kèm theo Báo cáo số: 173/BC-UBND ngày 26/10/2017 của Ủy ban nhân dân thị xã Bim Sơn)

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc được giao năm 2015	Số lượng người làm việc được giao năm 2017				Số lượng người làm việc và lao động HD 68 thực hiện đến 20/10/2017				Số lượng người làm việc thực hiện theo cơ chế tự chủ		
			Tổng số	Số lượng người làm việc	Lao động HD 68	Tổng số	Số lượng người làm việc	Lao động HD 68	Tổng số	Số lượng người làm việc được giao năm 2017 để nghị giảm trừ để chuyển sang thực hiện theo cơ chế tự chủ	Số lượng người làm việc tăng thêm năm 2018 để thực hiện theo cơ chế tự chủ		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12		
I	Đơn vị trực thuộc UBND cấp huyện												
1	Đội Kiểm tra Quy tắc đô thị	5	5	5		21	21		21			16	
2	Ban Quản lý Di tích	3	3	3		9	9		12			9	
3	VP Đăng ký QSD Đất					8	8		11			11	
4	Ban Quản lý Dự án	15	15	15		9	9		25			10	
	Tổng số	23	23	23		47	47		69			46	

TRƯỞNG PHÒNG NỘI VỤ



Thịnh Văn Phong



Bùi Huy Hùng